

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
I	Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ		
	Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ	Nhà thầu đề xuất danh mục hàng hóa (nêu rõ xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất) và dịch vụ đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT tại: Mẫu số 12.1A (webform trên Hệ thống), Mẫu số 13A (webform trên Hệ thống) và Mục 1.2 Chương V.	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất danh mục hàng hóa và dịch vụ nhưng không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của tiêu chí đạt
II	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa		
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT. Nhà thầu có bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu để chứng minh E-HSDT đáp ứng đầy đủ các thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V. (Nhà thầu nêu rõ những nội dung nào trong E-HSDT thể hiện	Không trình bày đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu hoặc đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm từ một trong các trường hợp sau: - Các tiêu chí kỹ thuật, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo Catalogue/tài liệu kỹ thuật không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		<p>việc đáp ứng từng thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT. Trường hợp tham chiếu đến Catalog/tài liệu kỹ thuật có nhiều trang/mục thì phải nêu chi tiết tham chiếu tại trang/mục nào, nội dung nào (highlight cụ thể) tại trang/mục đó để minh chứng việc đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa không thuộc trường hợp End-of-Sale hoặc End-of-Life. - Hàng hóa được sản xuất từ năm 2025 trở về sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu theo yêu cầu của E-HSMT hoặc bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu không đáp ứng đầy đủ thông tin theo yêu cầu của E-HSMT. - Không có Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT tại Mục 3 – Chương III hoặc Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật không đạt. - Hàng hóa thuộc trường hợp End-of-Sale hoặc End-of-Life. - Hàng hóa được sản xuất trước năm 2025. - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)
2	Catalogue thông số kỹ thuật	<p>Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu phải thể hiện đầy đủ tiêu chí kỹ thuật, thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (cụ thể là Thiết bị tường lửa và Thiết bị chuyên mạch lỗi) dự thầu phải được công bố rộng rãi thông tin trên trang thông tin điện tử của chính hãng sản xuất và</p>	<p>Hàng hóa dự thầu không có Catalogue/tài liệu kỹ thuật hoặc Catalogue/tài liệu kỹ thuật không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm từ một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không công bố rộng rãi thông tin trên trang thông tin điện tử của chính hãng sản xuất. - Không có link phục vụ xem/tài thông tin thông số kỹ thuật.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		có link phục vụ xem/tải thông tin thông số kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Link phục vụ xem/tải thông tin thông số kỹ thuật không truy cập được hoặc không thể hiện thông tin thông số kỹ thuật. - Không thể hiện đầy đủ các tiêu chí kỹ thuật, thông số kỹ thuật của thiết bị. - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT).
3	Các giải pháp kết nối hệ thống thiết bị, phần mềm	Nhà thầu đề xuất các giải pháp kết nối hệ thống thiết bị, phần mềm đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2, mục 1.3 Chương V của E-HSMT.	Nhà thầu không đề xuất (bao gồm trường hợp chỉ sao chép lại nội dung E-HSMT mà không có đề xuất cụ thể) các giải pháp kết nối hệ thống thiết bị, phần mềm hoặc đề xuất không đảm bảo đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2, mục 1.3 Chương V của E-HSMT.
4	Các yêu cầu kỹ thuật khác	Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT
5	Nội dung đào tạo hướng dẫn sử dụng	Đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
6	Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan	E-HSĐT có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan theo quy định tại Mục 15 E-CDNT	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu theo tiêu chí đạt
III	Kế hoạch triển khai		
	Tính hợp lý của kế hoạch triển khai	Có kế hoạch triển khai hợp lý, khả thi và phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (trình bày cụ thể theo dạng bảng biểu từng hạng mục công việc và thời gian thực hiện)	Không có kế hoạch triển khai hoặc kế hoạch triển khai không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm từ một trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chưa hợp lý và khả thi. - Chưa phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật. - Không trình bày cụ thể theo dạng bảng biểu từng hạng mục công việc và thời gian thực hiện.. - Không có Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT tại Mục 3 – Chương III. hoặc Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật không đạt - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)
IV	Bảo hành, bảo trì		
	Bảo hành, bảo trì	- Nhà thầu cam kết: + Thời gian cung cấp phụ tùng thay thế thiết bị: ≥ 05 năm. + Bảo hành sản	Không có cam kết hoặc không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm từ một trong các trường hợp sau:

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		<p>phẩm tối thiểu 12 tháng và theo tiêu chuẩn nhà sản xuất kể từ ngày hai bên ký tổng nghiệm thu hợp đồng.</p> <p>+ Thời gian có mặt trực tiếp tại vị trí xảy ra sự cố để sửa chữa, khắc phục sự cố, hư hỏng, sai sót... kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư cũng như đơn vị sử dụng là 02 giờ và chứng minh cụ thể khả năng đáp ứng yêu cầu này (Trình bày cụ thể phương án bố trí nhân sự để đảm bảo năng lực thực hiện dịch vụ. Trường hợp nhà thầu liên kết với đơn vị khác để thực hiện việc bảo hành, bảo trì thì phải có tài liệu chứng minh đơn vị đó đủ năng lực và nhân sự thực hiện bảo hành, bảo trì các hàng hóa thuộc phạm vi gói thầu).</p> <p>- Các thiết bị có trung tâm bảo hành chính hãng tại Việt Nam.</p>	<p>- Không có cam kết đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Không có đầy đủ tài liệu chứng minh khả năng sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót.</p> <p>- Các thiết bị không có trung tâm bảo hành chính hãng tại Việt Nam.</p> <p>- Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các thông tin về bảo hành (Thông tin Trung tâm bảo hành, phương thức bảo hành, cách thức kiểm tra thông tin bảo hành).</p> <p>- Không có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hoặc Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Không có Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT tại Mục 3 – Chương III hoặc Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật không đạt.</p> <p>- Nội dung cam kết không đúng với thông tin thực tế.</p> <p>- Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)</p>

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		<p>Nhà thầu cung cấp đầy đủ các thông tin: Thông tin Trung tâm bảo hành (Địa chỉ, điện thoại, email), phương thức bảo hành, cách thức kiểm tra thông tin bảo hành.</p> <p>- Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì khả thi và phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu.</p>	
V	<p>Uy tín của nhà thầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 trở lại đây (Trong trường hợp liên danh, các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)</p>		
1	Kết quả thực hiện hợp đồng	Nhà thầu không bị chấm dứt hợp đồng hoặc bị đánh giá vi phạm hợp đồng (thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu	Nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu hoặc bị đánh giá vi phạm hợp đồng (thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu.
2	Chất lượng hàng hóa tương tự	Nhà thầu không bị đánh giá vi phạm về chất lượng hàng hóa (thông tin về chất lượng hàng hóa theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu	Nhà thầu bị đánh giá vi phạm về chất lượng hàng hóa (thông tin về chất lượng hàng hóa theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu.
KẾT LUẬN		ĐẠT/KHÔNG ĐẠT	